

**CÔNG TY CỔ PHẦN QL&KT
HÀM ĐƯỜNG BỘ HẢI VÂN**

Số : 00/CBTT- HAMADECO

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Đà Nẵng, ngày 09 tháng 4 năm 2018

CÔNG BỐ THÔNG TIN

Về việc báo cáo thường niên năm 2017

1. Công ty : **CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ VÀ KHAI THÁC HÀM ĐƯỜNG BỘ HẢI VÂN**

- Mã chứng khoán: HHV

- Trụ sở chính: 27 Bùi Chát – P. Hòa Khánh Bắc – Q. Liên Chiểu – TP. Đà Nẵng

- Điện thoại: 02363 730574 Fax: 02363 842713

- Email: annv@hamadeco.vn

2. Nội dung thông tin công bố: Về việc báo cáo thường niên năm 2017

3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 09/4/2018. Địa chỉ Website đăng tải nội dung: hamadeco.com.vn.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Tài liệu đính kèm: Báo cáo thường niên 2017 (kèm nội dung theo mẫu phụ lục số 04 ban hành tại Thông tư 155/2015/TT-BTC ngày 06/10/2015)

Nơi nhận:

- Ủy ban chứng khoán NN (báo cáo);
- Sở GD&ĐT HN (báo cáo);
- HĐQT (báo cáo);
- B.TGD, các bộ phận liên quan;
- Lưu VT.



Nguyễn Văn Ân

PHỤ LỤC SỐ 04

(Ban hành kèm theo Thông tư số 155/2015/TT-BTC ngày 06 tháng 10 năm 2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán)

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

Tên Công ty đại chúng: Công ty cổ phần Quản lý và khai thác hầm đường bộ Hải Vân
Năm báo cáo 2017

I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: Công ty cổ phần Quản lý và khai thác hầm đường bộ Hải Vân
- Giấy chứng nhận ĐKKD số 0400101965 do Phòng đăng ký kinh doanh Sở Kế hoạch và đầu tư Thành phố Đà Nẵng cấp đăng ký lần đầu ngày 24/06/2010 và thay đổi lần thứ 19 ngày 27 tháng 02 năm 2018
- Vốn điều lệ: 79.375.000.000 đồng
- Vốn đầu tư của cổ đông lớn: 69.892.550.000 đồng
- Địa chỉ : Số 27 đường Bùi Chát, phường Hòa Khánh Bắc, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng
- Điện thoại : 0236.3730451 Fax: 0236.3842713
- Email : annv@hamadeco.vn
- Website : hamadeco.com.vn
- Mã cổ phiếu : HHV

Quá trình hình thành và phát triển

Quá trình hình thành và phát triển: Công ty cổ phần Quản lý và khai thác hầm đường bộ Hải Vân tiền thân là “ Xưởng Thống Nhất ” trực thuộc Ban Xây Dựng 67 theo Quyết định số 574/QĐ-TC ngày 10 tháng 5 năm 1974, đến năm 1975 đổi tên thành “Xí nghiệp Đại tu Ô tô Thống Nhất” được thành lập tại cầu Cúp tỉnh Quảng Bình, Xí nghiệp ra đời để đáp ứng yêu cầu xây dựng Chủ nghĩa xã hội ở Miền Bắc và phục vụ đại tu, sửa chữa các ô tô bị hư hỏng xuống cấp trong thời kỳ chiến tranh.

Ngày 12 tháng 12 năm 1979, xí nghiệp chuyển từ Quảng Bình vào Hoà Khánh - Hoà Vang - Quảng Nam Đà Nẵng, hiện nay thuộc địa phận Phường Hoà Khánh Bắc – Quận Liên Chiểu – TP Đà Nẵng và đổi tên thành “Xí Nghiệp Cơ Điện Giao Thông 5” trực thuộc liên hiệp các xí nghiệp giao thông khu vực V theo Quyết định số 2098/TCCB ngày 21 tháng 12 năm 1982 của Bộ giao thông vận tải. Nhiệm vụ chính là gia công chế sửa các mặt hàng cơ khí, điện phục vụ cho ngành giao thông khu vực V (5 tỉnh Miền Trung Tây Nguyên).

Đến năm 1992 đổi tên Xí nghiệp cơ khí giao thông 5 (được thành lập tại Quyết định số 2249/QĐ-TC ngày 10/11/1989 của BGTVT) thành “ Xí nghiệp cơ khí và xây dựng giao thông 5 trực thuộc Khu quản lý đường bộ 5 ” tại Quyết định số 1036/QĐ/TCCB – LĐ ngày 13 tháng 06 năm 1992.

Quyết định số 3439/QĐ-TCCB-LĐ ngày 12 tháng 07 năm 1995 của Bộ Giao Thông Vận Tải, xí nghiệp đổi tên thành “Công ty Cơ khí - Xây dựng công trình 5”.



Đến ngày 16 tháng 08 năm 1997 theo quyết định số 2014/QĐ-TCCP-LĐ của Bộ GTVT chuyển công ty sang doanh nghiệp Nhà Nước hoạt động công ích với tên là “Công ty Sửa chữa công trình và Cơ khí giao thông 5”.

Ngày 28 tháng 3 năm 2005 theo quyết định số 803/QĐ-BGTVT của Bộ trưởng Bộ GTVT Công ty đổi tên thành “Công ty Quản Lý và Khai thác hầm đường bộ Hải Vân” viết tắt là HAMADECO. Là một doanh nghiệp nhà nước trực thuộc Khu Quản lý đường bộ V thuộc Cục Đường Bộ Việt Nam.

Tháng 12 năm 2009, Công ty chuyển đổi thành công ty TNHH một thành viên 100% vốn Nhà nước (Quyết định 3674/QĐ-BGTVT ngày 08 tháng 12 năm 2009 của Bộ GTVT).

Tháng 07 năm 2012, Công ty được điều chuyển về làm đơn vị thành viên của Tổng công ty xây dựng công trình giao thông 5 theo Quyết định số 1742/QĐ-BGTVT ngày 25 tháng 07 năm 2012 của Bộ GTVT.

Ngày 04/10/2013, Bộ Giao thông vận tải đã ban hành Quyết định số 3079/QĐ-BGTVT về việc phê duyệt Phương án và chuyển Công ty TNHH MTV Quản lý và Khai thác hầm đường bộ Hải Vân thành Công ty Cổ phần trực thuộc Tổng công ty Xây dựng công trình giao thông 5.

Ngày 27/12/2013, Công ty tổ chức thành công Đại hội đồng Cổ đông lần thứ nhất công ty cổ phần và ngày 02/01/2014 chính thức chuyển đổi thành công ty cổ phần theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0400101965 đăng ký thay đổi lần thứ 10.

Ngày 25/01/2016, Tổng công ty Xây dựng công trình giao thông 5 chuyển nhượng cổ phần phần vốn nhà nước cho Công ty Cổ phần Đầu tư xây dựng cầu đường Sài Gòn

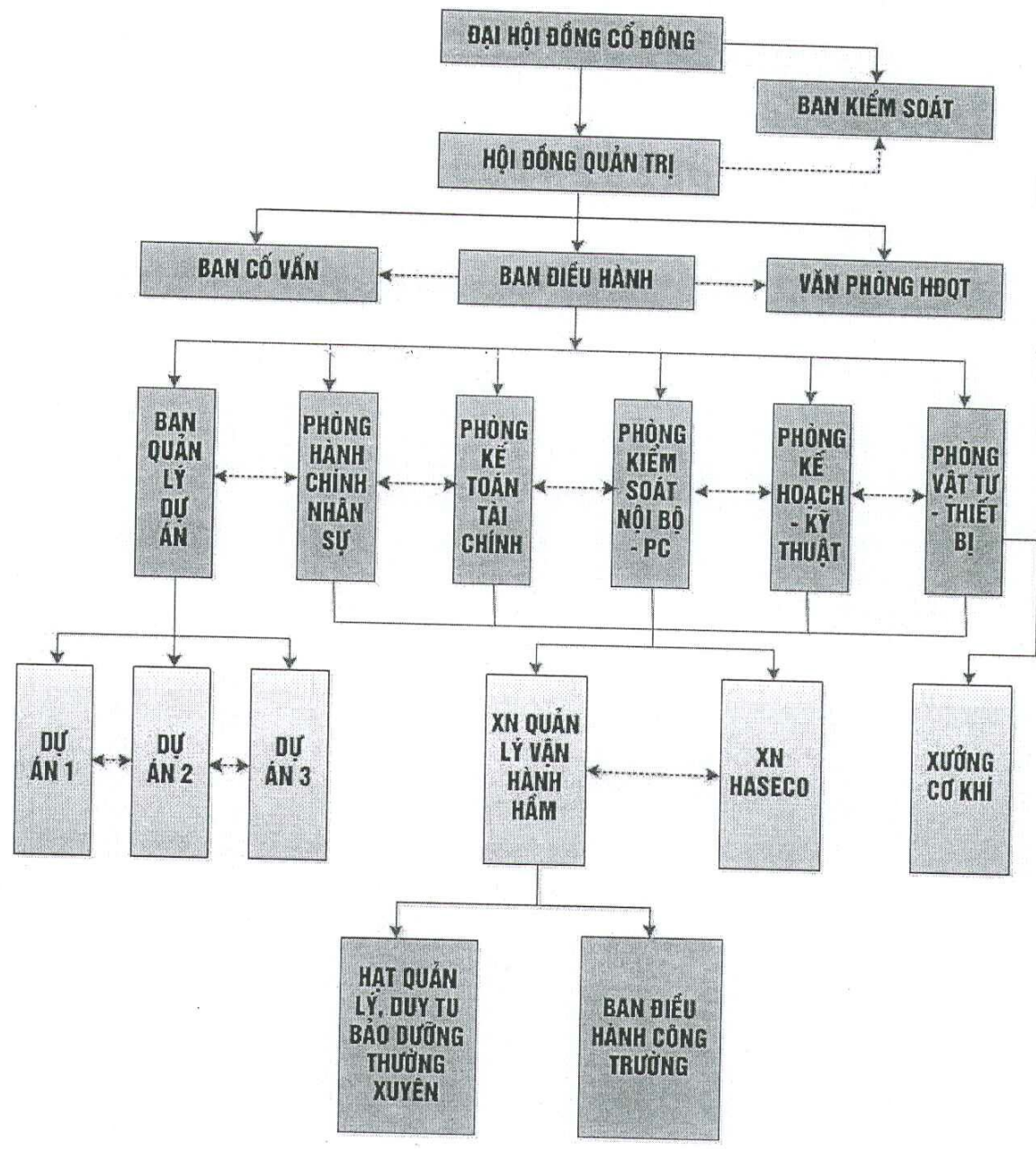
Hiện nay Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư xây dựng cầu đường Sài Gòn là cổ đông lớn nhất chiếm 88,05% vốn điều lệ Công ty Cổ phần Quản Lý và khai thác hầm đường bộ Hải Vân

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

Ngành nghề kinh doanh: Hoạt động thu phí, thu cước đường bộ, quản lý, khai thác (bảo trì hầm đường bộ Hải Vân, hầm đường bộ Đèo Cả, hầm đường bộ Cù Mông). Quản lý, duy tu, bảo dưỡng các tuyến quốc lộ được giao. Đảm bảo giao thông khi có thiên tai dịch họa xảy ra trên địa bàn được giao (trừ hóa lỏng khí để vận chuyển). Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng ô tô. Kinh doanh vận tải hành khách theo hợp đồng. Chuyên chở mô tô, xe máy, xe đạp cùng người điều khiển phương tiện đó và người đi bộ qua hầm đường bộ Hải Vân bằng phương tiện chuyên dùng. Tư vấn lựa chọn nhà thầu, quản lý dự án...

– Địa bàn kinh doanh: địa bàn hoạt động chính tại Đà Nẵng, ngoài ra hoạt động tại các tỉnh Thừa Thiên Huế, Khánh Hòa, Phú Yên ...

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý
 - Mô hình quản trị



- Cơ cấu bộ máy quản lý.

- + Đại hội đồng cổ đông;
- + Hội đồng quản trị: 07 người
- + Ban kiểm soát: 03 người
- + Tổng Giám đốc điều hành: 01 TGD và 02 Phó TGD Công ty
- + Các phòng nghiệp vụ, đơn vị trực thuộc tham mưu giúp việc:

- Các công ty con: không
- Các công ty liên danh, liên kết:
 - + Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng ICV Việt Nam, địa chỉ tại 44 Trần Hưng Đạo – Phú Yên; số vốn điều lệ thực góp 1.350.000 cổ phần tương ứng 13.500.000.000 đồng, tỷ lệ sở hữu 22% vốn điều lệ.
 - + Công ty cổ phần Đầu tư- UDIC, địa chỉ Tầng 12, tòa nhà ICON4 – Đê La Thành – Hà Nội; số vốn nhận chuyển nhượng 7.778.312 cổ phần tương ứng 77.783.120.000 đồng của Công ty cổ phần Đầu tư- UDIC, tỷ lệ sở hữu 9,95% vốn điều lệ.

4. Định hướng phát triển

- Các mục tiêu chủ yếu của Công ty.

Hoạt động kinh doanh tăng trưởng liên tục và ổn định: Xây dựng thương hiệu HAMADECO vững mạnh, bền vững và uy tín, minh bạch trong hoạt động kinh doanh

Tăng cường công tác tham gia đấu thầu các dự án, gói thầu lớn trong và ngoài hệ thống;

Duy trì, phát huy thế mạnh công tác Quản lý, vận hành và BDTX các hầm đường bộ một cách chuyên nghiệp và đồng bộ, chuyên sâu trong hệ thống tập đoàn;

Phát triển nguồn nhân lực có trình độ chuyên môn hóa cao. Tăng cường nhân sự cấp cao cho Công ty nhằm tạo sự ổn định cũng như tạo sự sáng tạo trong công tác quản lý. Đào tạo và thu hút nguồn nhân lực bổ sung, trẻ hóa nguồn nhân lực nhằm cải thiện và tăng tính chủ động, tạo một đội ngũ CBCNV có năng lực quản lý và sáng tạo trong mọi hoạt động

- Chiến lược phát triển trung và dài hạn

Thực hiện tái cơ cấu doanh nghiệp, sử dụng hợp lý các nguồn lực, nâng cao năng lực quản trị doanh nghiệp, công nghệ và thị trường. Xây dựng đội ngũ lãnh đạo có bản lĩnh và chuyên nghiệp

Tiếp tục triển khai thi công các dự án xây lắp đã ký kết hợp đồng, đồng thời tìm kiếm các dự án mới

Tập trung thu hút các nhà đầu tư, tổ chức, liên danh, liên kết tăng nguồn vốn góp đầu tư để phát triển kinh doanh và tăng lợi nhuận;

- Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng của Công ty. Chung tay bảo vệ môi trường sống xanh sạch đẹp.

Tuân thủ các nội quy, quy định của Dự án thi công xây dựng về an toàn lao động, bảo vệ môi trường và phòng chống cháy nổ, không làm ảnh hưởng đến môi trường sống của khu dân cư trong khu vực lân cận dự án thi công.

5. Các rủi ro:

- Yếu tố môi trường tự nhiên, như bão, lũ lụt, hạn hán, động đất, núi lửa, sóng thần, nước biển dâng, trái đất “nóng” lên,..

- Yếu tố môi trường kinh tế như khủng hoảng, lạm phát, giá cả thất thường, cung cầu bất ổn, tỷ giá thay đổi chóng mặt, hàng hóa dịch vụ khan hiếm (thật và giả),

- Yếu tố môi trường pháp lý cũng ảnh hưởng ít nhiều đến cơ chế hoạt động của công ty,

- Yếu tố rủi ro đến từ các đối tác của công ty và các rủi ro nội nghiệp hoặc sai lầm trong chiến lược kinh doanh, quản lý công ty,

II. Tình hình hoạt động trong năm

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

11/10/2023 11:11

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

a) Các khoản đầu tư lớn: 135,72 tỷ đồng

- Đầu tư vào Udic (77,78 tỷ đồng)
- Hệ thống trạm nghiền đá 150T, 250T (30 tỷ đồng)
- Phương tiện vận chuyển (8,44 tỷ đồng)
- Xây dựng văn phòng lán trại, trạm trộn (3,2 tỷ đồng)
- Xây dựng văn phòng và bảo vệ 27 Bùi Chát –ĐN (13,1 tỷ đồng)
- Đầu tư hệ thống điều hòa văn phòng (3,1 tỷ đồng)

b) Các công ty góp vốn, công ty liên danh, liên kết: Hoạt động ổn định và tình hình tài chính tốt

4. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài chính

Chỉ tiêu	Năm 2016	Năm 2017	% tăng giảm
<i>* Đối với tổ chức không phải là tổ chức tín dụng và tổ chức tài chính phi ngân hàng</i>			
Tổng giá trị tài sản	298.205.212.657	601.097.799.610	201%
Doanh thu thuần	121.154.777.328	433.000.088.504	360%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	7.835.518.969	16.082.976.044	210%
Lợi nhuận khác	-3.301.886.496	-486.650.866	20%
Lợi nhuận trước thuế	4.533.632.473	15.596.325.178	350%
Lợi nhuận sau thuế	3.536.538.922	12.441.034.051	360%
<i>Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức</i>			
<i>* Đối với tổ chức tín dụng và tổ chức tài chính phi ngân hàng</i>			
Tổng giá trị tài sản			
Doanh thu			
Thuế và các khoản phải nộp			
Lợi nhuận trước thuế			
Lợi nhuận sau thuế			

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Chỉ tiêu	Năm 2016	Năm 2017	Ghi chú
<i>1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</i>			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn	0,89	0,8	
Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn			
+ Hệ số thanh toán nhanh	0,47	0,61	
Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho			
Nợ ngắn hạn			

2. <i>Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</i> + Hệ số Nợ/Tổng tài sản + Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	0,82 4,92	0,89 9,95	
3. <i>Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</i> + Vòng quay hàng tồn kho Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân Doanh thu thuần/Tổng tài sản	1,74	3,95	
4. <i>Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</i> + Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần + Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu + Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản + Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	0,03 0,07 0,01 0,01	0,03 0,25 0,02 0,06	

5. *Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu*

a) *Cổ phần:*

Tổng số cổ phần 7.937.500 cổ phần, toàn bộ là cổ phần phổ thông

Trong đó

Cổ phần của Công ty SBRC : 6.989.255 cổ phần

Cổ phần của Tổ chức công đoàn: 84.800 cổ phần

Cổ phần của VCBS: 107 cổ phần

Cổ phần của cổ đông là cá nhân và CBCNV: 863.338 cổ phần

b) *Cơ cấu cổ đông:*

TT	Cổ đông	Số cổ phần	Tỷ lệ sở hữu (%)
I	Cơ cấu cổ đông theo tỷ lệ sở hữu		
1	Cổ đông lớn	6.989.255	88,05
2	Cổ đông nhỏ	948.245	11,95
II	Cơ cấu theo cổ đông trong nước/nước ngoài		
	Cổ đông trong nước	7.937.500	100
III	Cơ cấu theo cổ đông tổ chức - cổ đông cá nhân		
1	Cổ đông tổ chức	7.074.162	89,13
2	Cổ đông cá nhân	863.338	10,87

(số liệu người sở hữu chứng khoán cập nhật theo danh sách tổng hợp của Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam số V176/2018-HHV/VSD-ĐK chốt ngày 14/3/2018)

c) *Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:* Thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2017 thông qua phương án phát hành 15.000.000 cổ phiếu

theo hình thức chào bán cổ phần riêng lẻ cho cổ đông lớn, kết quả phát hành được 3.000.000/ 15.000.000 cổ phiếu: thu được 30 tỷ đạt tỷ lệ 20% so với kế hoạch phát hành.

d) Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không có

e) Các chứng khoán khác: Không có

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty

- Tiêu thụ năng lượng: bình quân 31 tỷ đồng/năm (phục vụ vận hành hầm Hải Vân, Đèo Cả).

- Tiêu thụ nước: bình quân 109 triệu đồng/năm

- Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường: Chấp hành tốt đúng quy định pháp luật về bảo vệ môi trường

- Chính sách liên quan đến người lao động: Số lượng lao động 603 người, mức lương trung bình đối với người lao động 8,6tr/tháng

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc:

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Trong năm 2017 dưới sự chỉ đạo của HĐQT cùng sự nỗ lực của tập thể, Ban Tổng giám đốc và toàn thể CBCNV Công ty đã đạt vượt chỉ tiêu kế hoạch đề ra. Các dự án thi công xây lắp phát sinh khối lượng công việc đã được đẩy nhanh tiến độ thi công đảm bảo chế độ thanh quyết toán công trình. Bổ sung công tác Quản lý, bảo trì hầm Đèo Cả, Cổ Mã và đường dẫn thuộc dự án đầu tư xây dựng hầm đường bộ qua Đèo Cả, QL1 tỉnh Phú Yên và tỉnh Khánh Hòa theo hình thức BOT và BT.

2. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài sản

- Tổng tài sản năm 2017 tăng so với năm 2016 là 302.892.586.953 đồng tương ứng tỷ lệ tăng 202%.

- Hiệu quả sử dụng tài sản năm 2017 tăng so với năm 2016 cụ thể:

+ Chỉ tiêu doanh thu thuần/ tổng tài sản: năm 2017: 0,78; năm 2016: 0,41

+ Tổng lợi nhuận trước thuế/ tổng tài sản: năm 2017: 0,02; năm 2016: 0,01

- Tình hình phải thu của khách hàng: Những khách hàng mới đã thanh toán đầy đủ, theo đúng đợt thanh toán. Còn những khách hàng nợ cũ trước thời điểm 2015 thì chậm thanh toán và hầu như không thu hồi được nợ.

b) Tình hình nợ phải trả

- Tình hình nợ hiện tại, biến động lớn về các khoản nợ: Năm 2017 nợ phải trả tăng so với năm 2016: 248.495.507.133 đồng tương ứng tỷ lệ tăng 202%. Trong đó nợ ngắn hạn tăng : 251.973.340.463 đồng nợ dài hạn giảm: 3.477.833.330 đồng

- Phân tích nợ phải trả xấu, ảnh hưởng chênh lệch của tỉ lệ giá hối đoái đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty, ảnh hưởng chênh lệch lãi vay: Không có nợ phải trả xấu.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý: áp dụng hiệu quả trong năm 2017

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai: Tập trung nguồn lực đối với công tác quản lý vận hành để xây dựng HAMADECO thành đơn vị chuyên nghiệp trong công tác QL VH

5. Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán (nếu có) - (Trường hợp ý kiến kiểm toán không phải là ý kiến chấp thuận toàn phần): không có

6. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty

a. Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường (tiêu thụ nước, năng lượng, phát thải...): Công ty vẫn thực hiện chính sách ký hợp đồng hàng năm với các cơ quan liên quan về việc đánh giá bảo vệ môi trường, không để xảy ra tình trạng xấu ảnh hưởng đến môi trường sống tại địa phương

b. Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động: Đảm bảo chính sách cho người lao động yên tâm công tác và cống hiến. Thực hiện chế độ thanh toán tiền lương, tiền công đều đặn đúng quy định. Số người lao động đến 31/12/2017 là 603 người. Mức thu nhập bình quân 8,6 triệu đồng/người/tháng.

c. Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương: Tích cực tham gia các hoạt động tại địa điểm sở tại cùng địa phương; luôn chú trọng đến công tác đảm bảo an ninh trật tự, an toàn xã hội, bảo vệ môi trường sống. Thực hiện công tác hỗ trợ đền ơn đáp nghĩa, trợ cấp hàng tháng cho 01 học sinh có hoàn cảnh khó khăn để được tiếp bước đến trường.

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty

1. *Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty, trong đó có đánh giá liên quan đến trách nhiệm môi trường và xã hội:* Hội đồng quản trị cùng Ban điều hành quan tâm tạo điều kiện cho các đoàn thể trong các hoạt động phong trào: đền ơn đáp nghĩa, hoạt động ngoại khóa giao lưu văn nghệ, thể thao phát huy sự sáng tạo, tạo động lực cho người lao động yên tâm công tác và gắn bó với tổ chức

2. *Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty*

- Ban Tổng Giám đốc đã hoàn thành tốt nhiệm vụ, hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch chủ yếu; thực hiện tốt công tác quản lý vật tư, thiết bị; kiểm soát công nợ và tiết kiệm chi phí. Chi trả tiền lương và các chế độ khác cho CBCNV đúng định kỳ, đúng quy định.

- Ban điều hành chú trọng Công tác quản lý vận hành hầm Hải Vân, chỉ đạo điều hành đạt hiệu quả cao, quản lý vận hành hầm An toàn thông suốt.

- Quyết định việc cơ cấu lại mô hình kinh doanh và cơ cấu tổ chức của công ty, mang lại hiệu quả trong công tác quản lý;

3. *Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị*

- Tập trung nguồn lực đối với công tác quản lý vận hành để xây dựng HAMADECO thành đơn vị chuyên nghiệp trong công tác QL VH.

- Tiếp tục triển khai các dự án thi công xây lắp để đảm bảo hiệu quả đầu tư, chuẩn bị tốt nguồn tài chính hoàn thành tiến độ của các dự án và tạo tính thanh khoản tốt cho công ty;

- Tiếp tục nâng cao uy tín thương hiệu HAMADECO với bộ nhận diện thương hiệu mới;

V. Quản trị công ty (Tổ chức không phải là tổ chức niêm yết không bắt buộc phải công bố các thông tin tại Mục này)

1. *Hội đồng quản trị*

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

-Danh sách Hội đồng quản trị

+ Chủ tịch Đỗ Văn Nam

+ Phó chủ tịch Nguyễn Xuân Hường

+ Thành viên Trần Văn Thế

+ Thành viên Lư Bá Hợp

+ Thành viên Võ Thụy Linh

+ Thành viên Nguyễn Hữu Dũng

- + Thành viên độc lập Nguyễn Đình Chính
- Tỷ lệ sở hữu cổ phần HHV của các thành viên HĐQT: 0%
- b) Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Không có
- c) Hoạt động của Hội đồng quản trị: Trong năm 2017, Hội đồng quản trị đã tổ chức 15 phiên, trong đó có 4 cuộc họp định kỳ và 11 cuộc họp trực tuyến, ban hành 15 Nghị quyết và 19 Quyết định. Trong các phiên họp, tất cả các thành viên tham dự đầy đủ và thống nhất ý kiến 100% thông qua các quyết định
- d) Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập không điều hành: Thành viên Hội đồng quản trị độc lập với vai trò là người giám sát, làm giảm nguy cơ lạm dụng quyền hạn của những người quản lý, điều hành, góp phần bảo vệ lợi ích chính đáng của cổ đông, đặc biệt là các cổ đông nhỏ.
- e) Hoạt động của bộ phận kiểm soát cho Hội đồng quản trị: Bộ phận KSNB phát huy nội lực trong việc thực hiện giám sát công tác tài chính như quy chế quản lý tài chính, chi tiêu nội bộ, các định mức nội bộ đảm bảo tiết kiệm chi phí.
- f) Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty.

2. Ban Kiểm soát

- a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:
 - Ban kiểm soát
 - + Trưởng ban Huỳnh Tấn Diệu, sở hữu 0 cổ phần HHV
 - + Thành viên Nguyễn Minh Giang, sở hữu 0 cổ phần HHV
 - + Thành viên Trần Thị Hồng Lam, sở hữu 2.267 cổ phần HHV
- Đầu năm 2018, Trưởng ban kiểm soát gửi đơn từ nhiệm vì lí do nhận nhiệm vụ công tác khác, việc này đã được HĐQT đệ trình tại đại hội đồng cổ đông thường niên 2018.
- b) Hoạt động của Ban kiểm soát: ban kiểm soát trực tiếp tham dự các cuộc họp định kỳ/ đột xuất của Hội đồng quản trị công ty, giám sát việc thực hiện điều lệ công ty, việc triển khai các Nghị quyết đại hội đồng cổ đông và bám sát tình hình tài chính, hoạt động sản xuất kinh doanh và các kiến nghị liên quan đến công tác quản lý, điều hành sản xuất kinh doanh nhằm tăng cường hiệu quả và đảm bảo quyền lợi cho các cổ đông.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát

- a) Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích:
 - Tổng thù lao năm 2017 của HĐQT và Ban kiểm soát là 378.000.000 đồng
 - Tiền lương chi trả theo quy chế công ty
- b) Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ: Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư xây dựng cầu đường Sài Gòn (SBRC)
 - Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu nắm giữ trước khi thực hiện giao dịch: 3.989.255 cổ phiếu, chiếm 80,8%
 - Số lượng cổ phiếu đã mua (làm tỷ lệ sở hữu có thay đổi qua ngưỡng một phần trăm (1%) : 3.000.000 cổ phiếu
 - Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu nắm giữ sau khi thực hiện giao dịch: 6.989.255 cổ phiếu, chiếm 88,05%
 - Lý do thay đổi sở hữu: Mua theo đợt chào bán cổ phiếu riêng lẻ
 - Ngày giao dịch làm thay đổi tỷ lệ sở hữu : 17/01/2018
- c) Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: Các giao dịch giữa cổ đông lớn SBRC với Công ty được ký kết thực hiện các hạng mục phụ trợ, hạng mục cấu kiện đúc

